

PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH CHO TRẺ 24-36 THÁNG TUỔI

CHU ANH SƠN*

Ngày nhận bài: 09/11/2016; ngày sửa chữa: 10/11/2016; ngày duyệt đăng: 21/11/2016.

Abstract: Shaping education for children should be implemented in the first stage of preschool because imagination and creativity of children are developed effectively in the early years of life. The article proposes shaping education for early children 24 to 36 months. Shaping education requires to study carefully psychophysiological characteristics and this activity must be designed, carried out and assessed monthly and weekly.

Keywords: Shaping education, children aged 24-36 months, preschool, education programs.

Hoạt động tạo hình (HĐTH) là một trong những hoạt động tạo ra sản phẩm đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển nhân cách toàn diện của trẻ; trong đó, giáo dục thẩm mỹ và phát triển tình cảm, xã hội đóng vai trò chủ đạo đồng thời thể hiện rất rõ các đặc điểm sự phát triển tâm lý, trí tưởng tượng và sáng tạo của trẻ lứa tuổi tiền học đường... Vì vậy, việc tổ chức HĐTH cho trẻ cần phải được tiến hành một cách có kế hoạch, có hệ thống, được triển khai và đánh giá ngay từ những giai đoạn đầu tiên của lứa tuổi mầm non.

1. HĐTH cho trẻ 24-36 tháng tuổi theo Chương trình giáo dục mầm non

1.1. Mục tiêu: HĐTH giúp trẻ: - Cảm nhận và biểu lộ các trạng thái cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật tạo hình; - Yêu thích, hào hứng tham gia, thể hiện sự sáng tạo trong HĐTH (thích vẽ, xé dán, xếp hình,...).

1.2. Nội dung và kết quả mong đợi

| Nội dung | Kết quả mong đợi |
|---|--|
| Cảm nhận và biểu lộ các trạng thái cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật tạo hình. | Thể hiện các trạng thái cảm xúc (vui sướng, vỗ tay, say sưa ngắm nhìn) khi tiếp xúc với cái đẹp (vẻ đẹp bên trong và vẻ đẹp bên ngoài) của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật tạo hình. |
| Các kĩ năng tạo hình (vẽ, nặn, xé dán, xếp hình...). | Làm quen và có kĩ năng sử dụng các phương tiện, nguyên vật liệu tạo hình thể hiện được các sản phẩm tạo hình đơn giản. |
| Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các HĐTH. | Thể hiện được các sản phẩm tạo hình theo ý thích và đặt tên cho sản phẩm dưới sự giúp đỡ của người lớn. |

1.3. Các hoạt động: Vẽ, tô; xé dán; nặn; xếp hình; in, dập, thổi, vẩy, lăn bi, rút chỉ (màu nước); tạo hình từ các vật liệu mở và vật liệu từ thiên nhiên...

1.4. Phương pháp. Các phương pháp giáo dục HĐTH bao gồm: - *Phương pháp tác động bằng tình cảm:* Tạo cho trẻ cảm giác an toàn, tin cậy, thỏa mãn nhu cầu giao tiếp, gắn bó, tiếp xúc với người

thân và môi trường xung quanh bằng cử chỉ vỗ về, gần gũi kết hợp với những điệu bộ, nét mặt, lời nói âu yếm; - *Phương pháp trực quan:* Sử dụng các phương tiện trực quan (vật thật, mô hình, băng hình, tranh ảnh...), hành động trực quan (thao tác thể hiện kết hợp lời nói) rèn luyện sự tập trung quan sát và phát triển các giác quan, thỏa mãn nhu cầu tiếp nhận thông tin từ thế giới bên ngoài; - *Phương pháp dùng lời:* Kết hợp linh hoạt, hài hòa giữa câu hỏi gợi mở và lời giải thích, kích thích tính tò mò, sự phát triển tư duy, giúp trẻ tự tiếp xúc, tìm hiểu và khám phá các đối tượng, nhận biết sự kết hợp các yếu tố tạo hình thể hiện đối tượng; - *Phương pháp thực hành - luyện tập:* Tổ chức cho trẻ thực hiện các bài tập mục đích ôn luyện các kĩ năng cũ, chuẩn bị các kĩ năng mới cho các hoạt động kế tiếp đồng thời hình thành nền nếp học đi đôi với hành; - *Phương pháp trò chơi:* Sử dụng các trò chơi nhằm kích thích trẻ hoạt động, gợi nhớ hoặc mở rộng vốn biểu tượng đồng thời gây hứng thú, duy trì hứng thú và tạo sự bất ngờ dẫn dắt trẻ tham gia vào hoạt động một cách tự nhiên, tự nguyện; - *Phương pháp đánh giá:* Chủ yếu là khen thưởng, nêu gương, tỏ thái độ đồng tình, khích lệ các biểu hiện tích cực của trẻ. Có thể tỏ thái độ không đồng tình nhưng cần khéo léo và hết sức nhẹ nhàng.

1.5. Các hình thức tổ chức (xem bảng trang bên)

2. Môi trường

2.1. Môi trường vật chất bao gồm các yếu tố: - Phương tiện, nguyên vật liệu tạo hình đa dạng, phong phú và hấp dẫn trẻ; - Không gian và cách bài trí các phương tiện, nguyên vật liệu tạo hình phải hợp lý, gợi mở, hấp dẫn và đẹp mắt.

2.2. Môi trường tâm lý được hình thành dựa trên cảm xúc, mối quan hệ tương tác của cô và trẻ khi

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

| Theo mục đích, nội dung giáo dục | Theo vị trí, không gian | Theo số lượng trẻ |
|--|---|---|
| <p>- Hình thức hoạt động trên lớp theo các thể loại (theo mẫu, đề tài, ý thích, trang trí) là hình thức dạy học đóng vai trò chủ chốt, giáo viên tổ chức cho tất cả trẻ tham gia vào HĐTH nhằm tiếp thu các tri thức, kĩ năng, kĩ xảo theo chương trình.</p> <p>- Hoạt động góc: Trẻ tự do lựa chọn góc chơi theo thỏa thuận. Tại góc tạo hình, trẻ được tự do tô, vẽ, xé, nặn, xếp hình,... Giáo viên khuyến khích trẻ tham gia hoạt động theo ý thích và giúp đỡ các bạn cùng chơi tạo ra những sản phẩm phù hợp với tình cảm, sở thích cá nhân trẻ.</p> <p>- Hoạt động dạo chơi: Cho trẻ quan sát các sự vật, hiện tượng gần gũi, quen thuộc trong thiên nhiên, cuộc sống hàng ngày. Giáo viên có thể lựa chọn các vật liệu thiên nhiên trong quá trình dạo chơi để thể hiện một số đồ chơi đơn giản cho trẻ hoặc khuyến khích trẻ vẽ hình lên mặt đất, sắp xếp vật liệu tạo hình thể hiện sự vật theo nhu cầu.</p> <p>- Hoạt động chiều: Hoạt động mang tính tự do hoặc có thể do giáo viên tổ chức.</p> <p>- Trẻ làm quen các tác phẩm nghệ thuật: Giáo viên tổ chức cho trẻ tiếp xúc, làm quen với các tác phẩm nghệ thuật tạo hình như: tranh, ảnh, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, các tác phẩm điêu khắc nhỏ.</p> <p>- Gắn liền với các hoạt động lễ hội là dạng hoạt động ứng dụng vào sinh hoạt như lễ hội, trang trí môi trường.</p> <p>- HĐTH trong gia đình khi kết thúc giờ học tại trường mầm non là hoạt động của trẻ dưới sự hướng dẫn của người thân như: ông, bà, ba, mẹ...</p> | <p>- Hoạt động trong phòng, lớp.</p> <p>- Hoạt động ngoài trời.</p> | <p>- Hoạt động cá nhân.</p> <p>- Hoạt động nhóm nhỏ.</p> <p>- Hoạt động nhóm lớn.</p> |

- *Quan sát các tác phẩm nghệ thuật tạo hình (tranh, ảnh, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, điêu khắc nhỏ,...) nhằm thu hút sự chú ý của trẻ tới giá trị thẩm mỹ, ý nghĩa của các tác phẩm. Kết hợp trò chuyện, giải thích, gợi mở dẫn dắt trẻ nhận biết: Sản*

phẩm thể hiện ai? Cái gì? Con gì? Sản phẩm được làm bằng chất liệu gì? Sự vật, hiện tượng được thể hiện đang ở đâu? Đang làm gì? Sự vật hiện tượng có những bộ phận nào? Các bộ phận đó được thể hiện bằng hình, nét, khối hoặc có đặc điểm như thế nào?...

3. Tổ chức các hoạt động giáo dục tạo hình theo từng loại hình cho trẻ 24-36 tháng tuổi

3.1. Đặc điểm chung: Ở tuổi này, hoạt động của trẻ chủ yếu là vui chơi, hành động với đồ vật. Vốn biểu tượng về thế giới xung quanh còn ít; - Cơ tay chưa phát triển, sự vận động của bàn tay, ngón tay, các thao tác kĩ năng còn "vụng" và yếu ớt. Chưa phối hợp điều hòa được các giác quan; - Trẻ thích vẽ, vì vậy trẻ cầm bút là "ngịch" để tạo ra các nét nguệch ngoạc trên giấy. Tuy nhiên, trẻ điều khiển bút để vẽ và tô màu còn rất khó khăn; - Trẻ thích được nặn, chơi với đất, trẻ có tạo ra được các khối dạng tròn, tròn dẹt, thuôn dài... và liên tưởng tương ứng với vật, sự vật gần gũi quen thuộc: cái bánh, quả nho...

3.2. Các nội dung:

3.2.1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và trong các tác phẩm nghệ thuật:

- *Quan sát thiên nhiên, cuộc sống:* Giáo viên dẫn dắt, định hướng trẻ quan sát các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống. Giáo viên kết hợp với cử chỉ, điệu bộ, giọng điệu và sắc thái tạo sự chú ý của trẻ tới cái hay, cái đẹp của các đối tượng quan sát. Đặt ra các câu hỏi gợi mở tạo sự chú ý quan sát và khích lệ trẻ trả lời như: *Ai có thể cho cô biết đây là cái gì? Con vật nào? Sự vật có màu sắc gì? Nó có đặc điểm gì nổi bật?...*

phẩm thể hiện ai? Cái gì? Con gì? Sản phẩm được làm bằng chất liệu gì? Sự vật, hiện tượng được thể hiện đang ở đâu? Đang làm gì? Sự vật hiện tượng có những bộ phận nào? Các bộ phận đó được thể hiện bằng hình, nét, khối hoặc có đặc điểm như thế nào?...

3.2.2. Trẻ làm quen với các phương tiện, nguyên vật liệu tạo hình: - Sáp màu, màu dạ, màu nước,...; - Đất nặn; - Giấy trắng, giấy màu, giấy báo, tạp chí có màu,...; - Các khối gỗ, nhựa, các loại vỏ hộp,... Giáo viên tổ chức cho trẻ tiếp xúc, thao tác trải nghiệm trực tiếp với các phương tiện, nguyên vật liệu tạo hình giúp trẻ nhận biết các thuộc tính, công dụng, cách sử dụng của vật liệu. Trong giai đoạn này, giáo viên đóng vai trò chủ đạo trong việc chuẩn bị và tổ chức linh hoạt cho trẻ tiếp xúc, làm quen với các phương tiện, nguyên vật liệu tạo hình, tạo tiền đề tích cực cho sự phát hiện và hình thành các hành vi, kĩ năng cho trẻ.

3.2.3. Các kĩ năng tạo hình:

- *Tô màu:* + Trẻ nhận biết rõ 3 màu cơ bản: đỏ - vàng - xanh; + Trẻ tô ngang, tô dọc, tô xoay tròn,...; + Chơi với màu nước: lăn bi, rút chỉ, thổi, vẩy màu,...; + Trẻ tô tự do phối màu theo ý thích, tiếp đến tô các hình vẽ kích thước to, ít chi tiết.

- *Vẽ:* + Vẽ nét cơ bản: nét ngang, nét dọc, nét xiên trái - phải, xoay tròn, nét đứt,...; + Nên kết hợp hình thức vui chơi - tạo hình, tạo hứng thú cho trẻ khi tham gia.

- *Nặn:* Các kĩ năng nặn cơ bản: chọn đất, làm mềm đất, chia đất, lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt, gán dính...

- *Xé dán:* + Cho trẻ làm quen các kĩ năng: vò giấy, xé toạc; + Tập các kĩ năng dán theo vệt chấm hồ.

- *Xếp hình*: Sắp xếp các khối chồng lên nhau, xếp cạnh, xếp cách nhau,...

- *Nguyên vật liệu mở và nguyên vật liệu từ thiên nhiên*: + Lựa chọn các vật liệu tái sử dụng có hình khối đơn giản và chơi xếp hình; + Ghép, dán, in các vật liệu thiên nhiên,...

3.2.4. Phương pháp hướng dẫn chung

- *Chuẩn bị*: + Phương tiện và các nguyên vật liệu tạo hình đủ cho cô và trẻ; + Đồ dùng trực quan: sản phẩm mẫu do giáo viên thể hiện; nếu có điều kiện, có thể chuẩn bị vật thật, mô hình, băng hình, ảnh chụp,...

- *Tiến hành*: + Tạo hứng thú bằng các hình thức vui chơi; + Cô cho trẻ quan sát sản phẩm mẫu (nếu chuẩn bị vật thật hoặc mô hình, đồ chơi thì sẽ cho trẻ quan sát trước) - cô trò chuyện với trẻ về mẫu: tên gọi, cấu tạo, đặc điểm, màu sắc, đường nét, hình, khối,...; + Giáo viên thao tác thể hiện mẫu kết hợp giải thích và hướng dẫn trẻ; + Trẻ thực hiện: trẻ vẽ, cô quan sát và làm mẫu lại cho những trẻ gặp khó khăn hoặc cũng có thể cô thao tác làm mẫu lại cho tất cả trẻ làm cùng (cô và trẻ cùng thể hiện); + Kết thúc: cô cho trẻ treo sản phẩm và cô khen trẻ.

4. Đánh giá sự phát triển của trẻ qua hoạt động giáo dục tạo hình

4.1. Mục đích:

- Đánh giá sự phát triển của trẻ (bao gồm đánh giá hàng ngày và đánh giá theo giai đoạn) thông qua hoạt động giáo dục tạo hình là quá trình thu thập thông tin về trẻ một cách có hệ thống và phân tích đối chiếu với mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non nhằm theo dõi sự phát triển của trẻ và điều chỉnh kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Giúp giáo viên nhận biết và hiểu được năng lực của trẻ (có tiến bộ hay không? có năng lực biểu hiện như thế nào với từng loại hình? sở thích và nhu cầu của trẻ); Giáo viên rút kinh nghiệm cho bản thân để điều chỉnh các phương pháp hay nội dung hoặc công tác chuẩn bị về đồ dùng dạy học.

4.2. Hình thức:

- Đánh giá trẻ dựa theo sản phẩm sau khi kết thúc hoạt động.

- Đánh giá sự phát triển của trẻ theo giai đoạn.

4.3. Các phương pháp:

- *Quan sát* (bao gồm sự quan sát trước, trong và sau hoạt động).

- *Trò chuyện, giao tiếp với trẻ* nhằm tìm hiểu sự phát triển, sở thích, tình cảm và sự thay đổi của trẻ.

- *Phân tích sản phẩm của trẻ*: Đánh giá sản phẩm tạo hình của trẻ là hoạt động đánh giá kết quả của trẻ khi tham gia vào HĐTH, là sự đánh giá mức độ hoàn

thành các mục tiêu được đề ra trong hoạt động. Khác với hoạt động đánh giá ở các bậc giáo dục cao hơn, đánh giá sản phẩm tạo hình của trẻ mầm non không phải là sự ganh đua, so tài về điểm số hay kết quả trong công việc. Hoạt động này đơn thuần nhằm đáp ứng nhu cầu của trẻ, rút kinh nghiệm và dần hình thành thị hiếu thẩm mỹ cho trẻ lứa tuổi mầm non.

- *Ghi chép, chụp ảnh, quay video,... các thông tin thu thập*: Lưu trữ thông tin, các hoạt động, hành vi, kỹ năng,... làm cơ sở dữ liệu cho việc đánh giá sự phát triển của trẻ.

- *Trao đổi với phụ huynh*: Thu thập các thông tin cần thiết đồng thời thông báo cho gia đình các đặc điểm năng lực hoặc những hạn chế của trẻ nhằm tạo môi trường giáo dục đồng bộ, thống nhất giữa gia đình và nhà trường.

- *Lập thư mục hồ sơ tạo hình trẻ*: Tạo thư mục lưu trữ các sản phẩm, các ghi chép làm cơ sở cho đánh giá sự phát triển trẻ theo từng giai đoạn.

HĐTH cho trẻ 24-36 tháng có ý nghĩa quan trọng trong việc giúp trẻ bước đầu làm quen với các phương tiện, nguyên vật liệu, các kỹ năng tạo hình cơ bản và đơn giản nhất, đồng thời đáp ứng nhu cầu của trẻ, giúp trẻ có sự phát triển toàn diện. Để đảm bảo chương trình giáo dục tạo hình cho trẻ lứa tuổi này phát huy tính tích cực, cần phải hiểu sâu sắc các đặc điểm tâm - sinh lý lứa tuổi và mục tiêu, nội dung Chương trình giáo dục mầm non từ đó làm cơ sở cho việc thiết kế và triển khai các hoạt động giáo dục tạo hình cho trẻ. □

Tài liệu tham khảo

[1] Lê Hồng Vân (2002). *Tạo hình và phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ em (Quyển III - Phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ mẫu giáo)*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[2] Ung Thị Châu - Nguyễn Lăng Bình - Lê Đức Hiền (2004). *Tạo hình và phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ*. NXB Giáo dục.

[3] Lê Thanh Thủy (2004). *Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.

[4] Nguyễn Quốc Toàn (2007). *Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*. NXB Giáo dục.

[5] Jang Young Soog (2010). *Hướng dẫn hoạt động âm nhạc, thể dục, tạo hình cho trẻ mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[6] Bộ GD-ĐT - Vụ Giáo dục mầm non - Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục mầm non (2003). *Hướng dẫn thực hiện đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục trẻ 3-4 tuổi*. NXB Giáo dục.

(Xem tiếp trang 143)

nhuần nhuyễn. Khi đã có nội dung, phương pháp phù hợp thì vai trò của đội ngũ giáo viên sẽ đóng vai trò rất quyết định đến hiệu quả công tác này. Để công tác giáo dục ý thức BVMT trong nhà trường mang lại hiệu quả, khi giáo dục BVMT chưa thể là một môn học thì cần giáo dục cho HS, SV bắt đầu từ những việc làm, hành động nhỏ nhất như trồng và chăm sóc cây xanh; vệ sinh trường lớp; tổ chức các diễn đàn về môi trường để HS, SV tham gia một cách dân chủ; giáo dục các em có ý thức tiết kiệm năng lượng như điện và nước, khuyến khích các em có các ý tưởng sáng tạo tái chế rác. Tính tích cực chủ động trong việc tự giáo dục ĐĐST của HS, SV có ý nghĩa rất lớn đến hiệu quả công tác này. Trong nhà trường, cần đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa về giáo dục môi trường, lồng ghép trong các chương trình sinh hoạt của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội SV; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu theo chuyên đề, mời chuyên gia báo cáo, tham quan dã ngoại tìm hiểu về môi trường địa phương; phát động và làm nòng cốt trong các phong trào bảo vệ môi trường,... qua phong trào, nâng cao ý thức trách nhiệm BVMT của cộng đồng, BVMT nơi công cộng, trường lớp, chỗ ở, nơi làm việc; thực hiện nghiêm chỉnh *Luật BVMT*; tuyên truyền, vận động, thuyết phục người xung quanh cùng tham gia BVMT, giữ gìn, xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp.

Cùng với việc lồng ghép kiến thức BVMT trong các bài giảng, giáo viên cần làm gương cho HS, SV trong việc BVMT, khuyến khích các em tự giám sát việc BVMT của nhau, từ đó nhắc nhở, tuyên dương kịp thời các hành vi, hoạt động thân thiện với môi trường. Nhà trường cũng cần ban hành những quy định cụ thể về việc bảo vệ cảnh quan môi trường lớp học, nhà trường, đường phố, nơi cư trú... đưa ý thức BVMT thành một tiêu chí để đánh giá, xếp loại giáo viên, HS, SV. Giáo dục ý thức BVMT trong nhà trường là một trong những biện pháp quan trọng, giúp HS, SV biết yêu thiên nhiên, hiểu được tầm quan trọng của môi trường với cuộc sống và hơn nữa biết cách chăm sóc, giữ gìn hành tinh xanh.

Thế kỉ XXI, thế kỉ của “thế giới phẳng” đang đòi hỏi phải xây dựng những hình mẫu nhân cách của công dân toàn cầu, trong hình mẫu đó phải có dấu ấn rõ nét về ĐĐST. Nâng cao hiệu quả của GDĐĐST tới mỗi cá nhân là biện pháp không thể thiếu để mỗi quốc gia và cả nhân loại chung tay xây dựng một thế giới tốt đẹp, hài hòa, phát triển bền

vững. Việt Nam đang đứng trước rất nhiều cơ hội phát triển đồng thời cũng đối mặt với rất nhiều những thách thức đặc biệt là những thách thức về việc BVMT sống. Để xây dựng một xã hội tốt đẹp, có đầy đủ những điều kiện đảm bảo lâu dài cho sự phát triển trong cả hiện tại và tương lai thì vấn đề nâng cao dân trí, trình độ văn hóa nói chung phải được đi trước một bước. Trong đó, GDĐĐST cho thế hệ trẻ, đa dạng hóa các hình thức giáo dục và nâng cao hiệu quả giáo dục sẽ là biện pháp hữu hiệu giải quyết các vấn đề môi trường sinh thái của đất nước trong cả hiện tại và tương lai. GDĐĐST cho thanh thiếu niên sẽ thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi của những người chủ tương lai của đất nước vì mục tiêu phát triển bền vững. Những công dân được GDĐĐST một cách toàn diện, đầy đủ sẽ là nhân tố hàng đầu quyết định sự thành công của mục tiêu tốt đẹp đó. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Văn Tuyên (1997). *Sinh thái và môi trường*. NXB Chính trị.
- [2] Trần Lê Bảo (2001). *Văn hóa sinh thái nhân văn*. NXB Văn hóa thông tin.
- [3] Vũ Trọng Dung (2009). *Đạo đức sinh thái và giáo dục đạo đức sinh thái*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Trần Kiểm (2000). *Sinh thái học và môi trường*. NXB Giáo dục.
- [5] Hồ Sĩ Quý (2000). *Mối quan hệ giữa con người và tự nhiên trong sự phát triển xã hội*. NXB Khoa học xã hội.
- [6] Hà Huy Thành (2001). *Một số vấn đề xã hội và nhân văn trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [7] Phạm Thị Ngọc Trâm (1997). *Môi trường sinh thái - Vấn đề và giải pháp*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Phương pháp giáo dục hoạt động...

(Tiếp theo trang 149)

- [7] Bộ GD-ĐT - Vụ Giáo dục mầm non - Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục mầm non (2003). *Hướng dẫn thực hiện đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục trẻ 4-5 tuổi*. NXB Giáo dục.
- [8] Bộ GD-ĐT - Vụ Giáo dục mầm non - Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục mầm non (2003). *Hướng dẫn thực hiện đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục trẻ 5-6 tuổi*. NXB Giáo dục.
- [9] Bộ GD-ĐT (2010). *Chương trình giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.